

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp và dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;

Xét Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 17/BC-BKTXH ngày 13/7/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội huyện và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam.

1. Quyết toán thu ngân sách năm 2021

a) Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn năm 2021 là: 98.053.566.581 đồng (Chín mươi tám tỷ, không trăm năm mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi sáu ngàn, năm trăm tám mươi một đồng); trong đó:



- Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 90.663.646.767 đồng (Chín mươi tỷ, sáu trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi sáu ngàn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng).

- Thu điều tiết về ngân sách Trung ương: 3.243.151.225 đồng (Ba tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, một trăm năm mươi một ngàn, hai trăm hai mươi lăm đồng).

- Thu điều tiết về ngân sách Tỉnh: 4.146.768.589 đồng (Bốn tỷ, một trăm bốn mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi tám ngàn, năm trăm tám mươi chín đồng).

b) Tổng thu ngân sách huyện hưởng (đã trừ số thu chuyển giao từ ngân sách huyện bổ sung cho ngân sách xã) năm 2021 là: 393.980.384.853 đồng (Ba trăm chín mươi ba tỷ, chín trăm tám mươi triệu, ba trăm tám mươi bốn ngàn, tám trăm năm mươi ba đồng), bao gồm:

- Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn huyện được hưởng là: 90.663.646.767 đồng (Ngân sách cấp huyện 83.228.474.037 đồng, ngân sách xã 7.435.172.730 đồng);

- Thu kết dư ngân sách năm 2020 chuyển sang: 39.649.013.403 đồng (ngân sách cấp huyện 36.714.725.679 đồng, ngân sách xã: 2.934.287.724 đồng).

- Thu chuyển nguồn năm 2020 chuyển sang: 125.988.727.381 đồng (ngân sách cấp huyện 113.974.371.334 đồng, ngân sách cấp xã 12.014.356.047 đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 136.712.881.194 đồng (thu bổ sung cân đối ngân sách 89.166.997.743 đồng, thu bổ sung có mục tiêu 47.545.883.451 đồng).

- Thu nộp trả từ ngân sách cấp dưới: 966.116.108 đồng.

2. Quyết toán chi ngân sách năm 2021

Tổng chi ngân sách huyện (đã trừ số chi chuyển giao từ ngân sách huyện cho ngân sách xã 31.779.606.066 đồng) năm 2021 là: 385.397.090.043 đồng (Ba trăm tám mươi lăm tỷ, ba trăm chín mươi bảy triệu, không trăm chín mươi ngàn, không trăm bốn mươi ba đồng), bao gồm:

a) Chi đầu tư phát triển: 70.742.991.933 đồng (Trong đó: ngân sách cấp huyện là: 70.231.357.786 đồng và ngân sách xã là: 511.634.147 đồng).

b) Chi thường xuyên: 223.179.553.556 đồng (Trong đó: Ngân sách cấp huyện: 185.196.708.444 đồng và ngân sách xã: 37.982.845.112 đồng).

c) Chi chuyển nguồn kinh phí năm 2021 sang năm 2022 thực hiện: 89.706.928.452 đồng (Trong đó: Ngân sách cấp huyện: 76.486.917.544 đồng và ngân sách xã: 13.220.010.908 đồng).

d) Chi nộp ngân sách cấp trên: 1.767.616.102 đồng (Trong đó: Ngân sách cấp huyện: 801.499.994 đồng và ngân sách xã: 966.116.108 đồng).

3. Chênh lệch thu, chi ngân sách năm 2021

Phần chênh lệch thu, chi ngân sách huyện năm 2021 là: 8.583.294.810 đồng (Tám tỷ, năm trăm tám mươi ba triệu, hai trăm chín mươi bốn ngàn, tám trăm mười đồng), Trong đó:

a) Ngân sách cấp huyện là: 7.100.478.518 đồng (Bảy tỷ, một trăm triệu, bốn trăm bảy mươi tám ngàn, năm trăm mười tám đồng).

b) Ngân sách cấp xã là: 1.482.816.292 đồng (Một tỷ, bốn trăm tám mươi mốt triệu, tám trăm mười sáu ngàn, hai trăm chín mươi hai đồng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam Khóa IV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 18/7/2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
 - Sở Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
 - TT: Huyện ủy, HĐND Huyện;
 - UBND, UBMT TQVN Huyện;
 - Đại biểu HĐND huyện Khóa IV;
 - Thường trực HĐND và UBND các xã;
 - Lưu: VT.
- } (b/cáo)



CHỦ TỊCH

Ngô Văn Sậy